

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 25/7/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH LẠNG SƠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ninh Ngọc Tú.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Đảng ủy thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Lý Hoàng Anh.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Duy Khánh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2016, tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 46/2017/HSST, ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Minh T, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1991, nơi sinh huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Số 55, ngõ 144, đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ I, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 8/12; con ông: Đỗ Bá T, sinh năm 1965; và bà: Hoàng Thị M, sinh năm 1960; bị cáo là con một; vợ: Lê Thị T, sinh năm 1988; con: Có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số 166/2011/HSST ngày 24/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 21/11/2014 chấp hành xong bản án; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 3 năm 2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Bà Vy Ngọc T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 55, ngõ 144, đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ I, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2, Anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Nhị Hà, xã Sơn Hà, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 15/3/2017, Công an huyện H bắt quả tang Đỗ Minh T cùng Đàm Mạnh H, trú tại thôn Đồng Hoan, xã Minh Tiến, huyện H và Lương Văn L, trú tại thôn Hòa Bình, xã Hòa Sơn, huyện H, đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát số 01 quán karaoke Hoa Sữa ở thôn Phổng, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Kiểm tra phát hiện thu giữ:

- Trên bàn uống nước trong phòng hát 01 chai nhựa đựng nước nhãn hiệu Red Yak, nắp nhựa màu vàng, có 02 lỗ thủng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa liền với coóng thủy tinh, trong coóng không có gì; 01 đoạn keo nền màu trắng; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

- Tại túi áo khoác bên trái của Đàm Mạnh H đang mặc 01 đoạn ống nhựa dán băng kín đen, hàn kín hai đầu, bên trong có chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200.

- Tại túi quần sau bên trái của Đỗ Minh T đang mặc 200.000 đồng và 01 ví giả da màu đen, bên trong có 60.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân số 082194595, 01 giấy phép lái xe mô tô số 240157001284 đều mang tên Đỗ Minh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE 110 màu đỏ biển kiểm soát 29P8 – 5114 đã qua sử dụng và 02 điện thoại di động, 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 103 màu đen, số Imei 1 là 1086/7, Imei 2 là 1087/5, 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Công an huyện H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Minh T, Đàm Mạnh H, Lương Văn L.

Tại cơ quan điều tra Đàm Mạnh H khai nhận đoạn ống nhựa bên trong có chất tinh thể màu trắng là chất ma túy (đá) Hào và Lương Văn L vừa góp tiền mua của Đỗ Minh T về sử dụng, khi đang cùng nhau sử dụng thì bị bắt.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Minh T tại số 55, ngõ 144 đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ I, thị trấn H, huyện H, phát hiện và thu giữ: 01 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính, bên trong không có gì; 03 đoạn nền nhựa gồm một đoạn dài 02 cm, 02 đoạn dài 03 cm; 04 đoạn ống hút nhựa màu vàng dài 20cm; 01 đoạn ống thủy tinh dài 05cm; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng; 01 dao lam đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh có gắn nắp nhựa, trên nắp có gắn 02 ống hút nhựa; 02 ống thủy tinh mỗi đầu gắn với một đoạn ống hút bằng nhựa; 01 loa nhãn hiệu GOLDEN FIELD màu đen, đã qua sử dụng bên trong có 05 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên ngoài đều dán băng dính màu đen, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành trưng cầu giám định vật chứng và tiền thu giữ được:

Tại bản kết luận giám định số 139/PC54 ngày 18/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong đoạn ống nhựa, thu giữ của Đàm Mạnh H là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,122 gam (đã trừ bì)

- Chất tinh thể màu trắng trong 05 đoạn ống hút nhựa thu giữ tại chỗ ở của Đỗ Minh T là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 2,013 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số 98/GĐ-PC54 ngày 20/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 260.000 đồng thu giữ của Đỗ Minh T là tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thật.

Quá trình điều tra đã làm rõ:

Đỗ Minh T là đối tượng nghiện ma túy, từ cuối năm 2015 T bắt đầu sử dụng chất ma túy tổng hợp Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá). Ngoài việc mua ma túy về sử dụng T còn bán ma túy cho những người nghiện khác. Để có ma túy sử dụng và bán, T đi lên khu vực ngã tư thôn Làng Trung, xã Quang Lang, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một người đàn ông tự xưng tên là Quang, còn tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu T không biết, T đã mua ma túy với Quang 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 10/3/2017, T mua của Quang 1.000.000đ ma túy đá sau khi mua ma túy về T để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán lại. Đến khoảng 14 giờ ngày 12/3/2017, Đỗ Thành Luân, trú quán số 45 ngõ 144 đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ I, thị trấn H gọi điện cho T hỏi mua 300.000đ ma túy, T đã đồng ý rồi đem đến nhà Luân đưa cho Luân 01 ống nhựa bên trong có ma túy, Luân đã trả cho T 300.000đ, khi T và Luân trao đổi ma túy và tiền có Đàm Mạnh H, trú quán thôn Đồng Hoan, xã Minh Tiến, huyện H có mặt tại đó, nhìn thấy, sau đó T, Luân và Hào cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà Luân. Khi đang sử dụng ma túy Luân nói với T, Hào là bạn Luân, khi nào Hào cần ma túy thì T để lại cho, sau đó Luân cho Hào số điện thoại của T.

Lần 02: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/3/2017, Hào gọi điện thoại cho T hỏi mua 500.000 ma túy đá, Hào đưa trước cho T 300.000đ, còn 200.000đ khi nào T đem ma túy vào trong Phổng, xã V, huyện H thì Hào bảo Lương Văn L đem 300.000đ đi đưa cho T. Khoảng 15 phút sau, Lâm đến đầu ngõ 144 đường Chi Lăng. Khu Tân Mỹ I, thị trấn H, huyện H gặp và đưa cho T 300.000đ. Sau đó T vay bà Vy Ngọc T (mẹ vợ T) 400.000đ và T đã có 2.400.000, tổng cộng được 3.100.000đ rồi T đi xe ô tô khách lên khu vực ngã tư thôn Làng Trung, xã Quang Lang, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua với Quang 3.000.000đ được 06 ống nhựa đựng ma túy đá. Sau khi mua ma túy về, T cất 05 ống nhựa đựng ma túy vào trong chiếc loa nghe nhạc trong phòng ngủ, còn 01 ống nhựa đựng ma túy T mang đến quán Karaoke Hoa Sữa ở thôn Phổng, xã V, huyện H đưa cho Hào thì Hào đưa T 200.000đ. Rồi T, Lâm và Hào cùng sử dụng ma túy tại đó, khi đang sử dụng thì bị bắt.

Ngoài ra, Đàm Mạnh H khai nhận đã được mua ma túy đá của Đỗ Minh T nhiều lần cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/3/2017, tại đầu ngõ 144 đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ I, thị trấn H, huyện H, Hào mua với T 01 gói ma túy đá với giá 300.000đồng và khoảng 20 giờ ngày 13/3/2017, tại ngã ba đường đi vào xã Yên Vượng, huyện H, Hào lại mua với T 01 ống ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Đỗ Thành Luân cũng khai nhận đã được mua ma túy đá của Đỗ Minh T nhiều lần cụ thể như sau: Tối ngày 14/3/2017, T đem đến nhà Luân bán cho Luân 01 ống ma túy với giá 500.000 đồng và ngày 15/3/2017 Luân hỏi mua 500.000 đồng ma túy nhưng T chưa có, đến khoảng 16 giờ cùng ngày T đến nhà Luân đi thẳng vào bếp để gói ma túy cạnh bếp ga sau đó đi về rồi nhắn tin cho Luân nơi để ma túy, lần này Luân nợ tiền chưa trả T.

Quá trình điều tra, Đỗ Minh T không thừa nhận đã bán ma túy cho Đỗ Thành Luân và Đàm Mạnh H, chỉ thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 12/3/2017, T mang 01 ống ma túy đá đến nhà Đỗ Thành Luân và Luân đưa cho 300.000 đồng đó là tiền Luân góp với T để mua ma túy về cùng sử dụng và ngày 15/3/2017, Hào nhờ T lấy hộ 500.000đ ma túy đá, Hào đã bảo Lâm đưa trước cho T 300.000đ, sau đó T đã đi mua ma túy về và đem vào thôn Phổng, xã V, huyện H đưa cho Hào tại quán hát Hoa Sữa thì Hào trả nốt cho T 200.000đ là tiền Hào góp cùng T để mua ma túy về sử dụng. Đối với 05 đoạn ống hút nhựa có chứa chất ma túy thu giữ tại chỗ ở của T là ma túy T mua về để sử dụng chứ không bán.

Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã đủ cơ sở kết luận Đỗ Minh T đã nhiều lần bán ma túy cho Đỗ Thành Luân và Đàm Mạnh H.

Bản Cáo trạng số 51/VKS - HS, ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự".

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho những người khác. Bị cáo cũng đã thừa nhận bán ma túy nhiều lần cho Đàm Mạnh H và Đỗ Thành Luân, cụ thể: Ngày 12/3/2017 Đỗ Thành Luân gọi điện cho T hỏi mua 300.000đ ma túy, T đã đồng ý rồi đem đến nhà Luân đưa cho Luân 01 ống nhựa bên trong có ma túy, Luân đã trả cho T 300.000đ; khoảng 17 giờ ngày 12/3/2017, tại đầu ngõ 144 đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ I, thị trấn H, huyện H, T đã bán cho Hào 01 gói ma túy đá với giá 300.000đồng; khoảng 20 giờ ngày 13/3/2017, tại ngã ba đường đi vào xã Yên Vượng, huyện H, T đã bán cho Hào 01 ống ma túy đá với giá 300.000 đồng; tối ngày 14/3/2017, T đem đến nhà Luân bán cho Luân 01 ống ma túy với giá 500.000 đồng và ngày 15/3/2017 Luân hỏi mua 500.000 đồng ma túy nhưng T chưa có, đến khoảng 16 giờ cùng ngày T đến nhà Luân đi thẳng vào bếp để gói ma túy cạnh bếp ga sau đó đi về rồi nhắn tin cho Luân nơi để ma túy; khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/3/2017 tại phòng hát số 01 quán karaoke Hoa Sữa ở thôn Phổng, xã V, huyện H sau khi bán ma túy cho Đàm Mạnh H, bị cáo cùng Đàm Mạnh H và

Lương Văn L đang sử dụng trái phép chất ma túy thị bị Công an Hữu Lũng bắt quả tang. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử về tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh T từ 08 đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị.

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa đựng nước vỏ ghi nhãn hiệu Red Yak, có nắp nhựa màu vàng, có 02 lỗ thủng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa liền với coong thủy tinh; 01 đoạn keo nền màu trắng; 02 bát lửa ga đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh có gắn nắp nhựa, trên nắp có gắn 02 ống hút nhựa; 01 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính; 03 đoạn nền nhựa dài 02cm; 04 đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm; 01 đoạn ống thủy tinh dài 05cm; 01 dao lam; 02 đoạn ống thủy tinh các đầu gắn với đoạn ống hút bằng nhựa.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200;

Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh T: 60.000 đồng; 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Đỗ Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 103 màu đen .

Trả lại cho người liên quan bà Vy Ngọc T: 01 chiếc loa nhãn hiệu GOLDEN FIELD màu đen.

Trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Quốc Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE 110 màu đỏ, biển kiểm soát 29P8-5114.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Đỗ Minh T nghiện ma túy nên đã mua chất ma túy Methamphetamine về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. T đã bán ma túy cho Đỗ Thành Luân và Đàm Mạnh H nhiều lần mỗi lần một gói (ống) với giá từ 300.000đ đến 500.000đ. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/3/2017, Đàm Mạnh H bảo T bán cho 500.000đ ma túy nhưng chỉ có 300.000đ đưa trước cho T khi nào T đem ma túy

vào thôn Phong, xã V thì trả nốt, T đồng ý, Hào đã bảo Lâm đưa cho T 300.000đ. Sau đó T đã đi mua 06 ống ma túy, mua về T cất 05 ống tại chỗ ở của mình, còn 01 ống khoảng 18 giờ cùng ngày T đem vào quán Karaoke Hao Sữa ở thôn Phong, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đưa cho Hào thì Hào trả cho T 200.000 đồng, rồi Hào, Lâm và T cùng sử dụng ma túy tại đó, khi đang sử dụng thì bị Công an huyện H bắt, thu giữ 01 ống ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,122 gam. Ngoài bán ma túy, Đỗ Minh T còn tàng trữ trái phép 05 ống ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 2,013 gam tại chỗ ở của mình. Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quá tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Minh T phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 51/VKS - HS, ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật, tuy nhiên do bản thân là người nghiện ma túy và nhu cầu cần tiền mua ma túy sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm của mình, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng khi trở về địa phương không làm chủ được bản thân, không có ý thức tu dưỡng, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội mà cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự.

Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã có tiền án.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án, Bản án số 166/2011/HSST ngày 24/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà lại cố tình phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung, xét thấy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Thành Luân, Đàm Mạnh H, Lương Văn L đã có hành vi mua ma túy về sử dụng nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện H đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Thành Luân, Đàm Mạnh H và Lương Văn L.

Đối với bà Vy Ngọc T, cho T vay tiền không biết là T vay đi mua ma túy, bà Tvà Lê Thị Tkhông biết việc T cất giấu ma túy trong loa tại buồng ngủ và đi bán ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Quốc Đ là người cho T mượn xe mô tô nhưng không biết T sử dụng xe để đi bán ma túy nên không đề cập xử lý.

Đỗ Minh T khai mua ma túy với người tên Quang ở khu vực ngã tư thôn Làng Trung, xã Quang Lang, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện H đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Về vật chứng của vụ án đã làm rõ:

- 01 ống ma túy Methamphetamine thu trong túi áo khoác bên trái của Đàm Mạnh H đang mặc là Hào và Lâm mua của T để sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 05 ống ma túy Methamphetamine thu tại nhà Đỗ Minh T là ma túy T mua về tàng trữ, sử dụng và có ai mua thì bán lại nên tịch thu tiêu hủy;

- 200.000 đồng là tiền Đỗ Minh T bán ma túy cho Đàm Mạnh H có được nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của Đỗ Minh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 của Đàm Mạnh H là phương tiện sử dụng để liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 chai nhựa đựng nước, vỏ ghi nhãn hiệu Red Yak, có nắp nhựa màu vàng, có 02 lỗ thủng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa liền với coóng thủy tinh; 01 đoạn keo nền màu trắng; 01 bật lửa ga đã qua sử

dụng thu tại phòng hát là dụng cụ T, Hào, Lâm dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 lọ thủy tinh có gắn nắp nhựa, trên nắp có gắn 02 ống hút nhựa thu tại nhà T là dụng cụ T dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 ví giả da màu đen, bên trong có 60.000 đồng là tiền T lao động có được, 01 chứng minh thư nhân dân số 082194595, 01 giấy phép lái xe mô tô số 240157001284 đều mang tên Đỗ Minh T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 103 màu đen là của T dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính; 03 đoạn nền nhựa dài 02cm; 04 đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm; 01 đoạn ống thủy tinh dài 05cm; 01 bật lửa ga; 01 dao lam; 02 đoạn ống thủy tinh các đầu gắn với đoạn ống hút bằng nhựa là những đồ T sử dụng sinh hoạt cá nhân tại phiên tòa bị cáo không lấy lại, xét thấy tài sản trên không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc loa nhãn hiệu GOLDEN FIELD màu đen T dùng để cất giấu ma túy là của bà Vy Ngọc T, việc T cất giấu ma túy trong chiếc loa tại buồng ngủ của vợ chồng Đỗ Minh T, vợ T là Lê Thị Tvà bà T không biết nên trả lại chiếc loa cho bà Vy Ngọc T.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE 110 màu đỏ, biển kiểm soát 29P8-5114 là xe Đỗ Minh T mượn của anh Nguyễn Quốc Đ, việc T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi bán ma túy, anh Đại không biết nên trả lại cho anh Nguyễn Quốc Đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tam giữ, ngày 15 tháng 3 năm 2017.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa đựng nước vỏ ghi nhãn hiệu Red Yak, có nắp nhựa màu vàng, có 02 lỗ thủng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa liền với coong thủy tinh; 01 đoạn keo nền màu trắng; 02 bật

lửa ga đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh có gắn nắp nhựa, trên nắp có gắn 02 ống hút nhựa; 01 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính; 03 đoạn nền nhựa dài 02cm; 04 đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm; 01 đoạn ống thủy tinh dài 05cm; 01 dao lam đã qua sử dụng; 02 đoạn ống thủy tinh các đầu gắn với đoạn ống hút bằng nhựa.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Minh T: 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng); 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Đỗ Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 103 màu đen.

Trả lại cho người liên quan bà Vy Ngọc T: 01 chiếc loa nhãn hiệu GOLDEN FIELD màu đen.

Trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Quốc Đ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE 110 màu đỏ, biển kiểm soát 29P8-5114.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H); (Theo ủy nhiệm chỉ ngày 28 tháng 6 năm 2017)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Công Đức

